TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2018/HS-ST
Ngày: 23 - 8 -2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thế Quang.

Bà Đinh Thị Hồng Thơm.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tùng - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2018/TLST-HS, ngày 17 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th, sinh ngày 26/6/1982 tại phường A, thành phố B, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số nhà C đường D, phường A, thành phố B, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Thủy và bà Trần Thị Oanh; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là chị Nguyễn Thị Nh, có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2017;

Tiền án: Năm 2003, bị Tòa phúc thẩm TAND Tối cao tại Hà Nội xử phạt 30 tháng tù giam về tội "Cố ý gây thương tích"; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2016, bị công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "buôn bán hàng trốn thuế";

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/4/2018, đến ngày 26/4/2018 chuyển tạm giam đến nay; "có mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số nhà C đường D, phường A, thành phố B, tỉnh Nam Định;

"có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20/4/2018, Nguyễn Văn Th một mình điều khiển xe môtô Biển kiểm soát 18B1-565.58 đi từ nhà đến khu vực huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định với mục đích liên hệ bán ma túy cho đối tượng nghiện để kiếm lời, khi đi, Th mang theo một số túi ni lông đựng ma túy các loại. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Th đi đến khu vực tổ 13, thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường, Nam Định thì bị lực lượng Công an phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe kiểm tra. Th chấp hành, thành khẩn khai báo và tự giác lấy từ dưới nắp bảo vệ bình xăng: 03 túi ni lông nhỏ, bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng trong suốt (tự khai là ma túy đá); 02 túi ni lông nhỏ bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (tự khai là Heroine); 01 túi ni lông nhỏ, bên trong chứa 25 viên nén màu hồng hình tròn, mỗi viên một mặt có chữ "WY" (tự khai là ma túy hồng phiến) và 01 viên nén màu xanh hình tròn (tự khai là ma túy kẹo) và lấy từ trong hai chiếc tất đang đeo ở chân 04 túi ni lông nhỏ, bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng trong suốt (tự khai là ma túy đá) để nộp cho tổ công tác. Số ma túy thu giữ của Th được niêm phong , cụ thể: 07 túi ni lông nhỏ bên trong đều chứa tinh thể màu trắng trong suốt trong phong bì ký hiệu M1, 02 túi ni lông nhỏ bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì ký hiệu M2, 26 viên nén màu hồng và xanh trong phong bì ký hiệu M3. Ngoài ra, còn thu giữ của Th chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 18B1-565.58, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 3.350.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 355/GĐKTHS ngày 23/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

+ Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 07 túi ni lông nhỏ được niêm phong ký hiệu M1 đều là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 12,580 gam.

+ Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 túi ni lông nhỏ được niêm phong ký hiệu M2 đều là ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 7,232 gam.

+ Mẫu gồm 25 viên nén hình tròn màu hồng được niêm phong ký hiệu M3 là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 2,617 gam. Mẫu viên nén hình tròn màu xanh và hồng được niêm phong ký hiệu M3 là ma túy loại MDMA có tổng khối lượng 0,347 gam.

Cáo trạng số 37/CT-VKS, ngày 17/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường luận tội đã giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm i khoản 2 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Văn Th từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm 6 tháng tù; phạt bổ sung bị cáo từ 10 triệu đến 15 triệu đồng; tịch thu tiêu hủy số ma túy; trả lại cho bị cáo số tiền 3.350.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; trả lại chiếc xe máy Biển kiểm soát 18B1-565.58 cho chị Nguyễn Thị Nh.

Bị cáo thừa nhận hành vi đã nêu, không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Ngày 20/4/2018, Nguyễn Văn Th đã tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 7.232 gam Heroine, 15.197 gam Methamphetamin và 0,347 gam MDMA nhằm mục đích bán cho người khác thì bị bắt quả tang tại Tổ 13 thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường. Các chất ma túy đã nêu đều quy định trong cùng một điểm tại các khoản của Điều 251 Bộ luật Hình sự (cụ thể gồm: điểm i khoản 2; điểm b khoản 3; điểm b khoản 4 Điều 251). Vì vậy, áp dụng quy định tại Điều 4 của Nghị định 19/2018/NĐ-CP, cộng khối lượng của các chất ma túy là 22,776gam; đối chiếu với quy định các điểm đã nêu, thì trong trường hợp này tổng khối lượng của 3 chất ma túy tương đương với khối lượng của Heroin, Methamphetamin hoặc MDA được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Như vậy, tổng khối lượng của 3 chất ma túy này thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, cụ thể: "*p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một*

trong các điểm từ điểm h đến điểm 0 khoản này". Vậy, hành vi của Nguyễn Văn Th cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi "Mua bán trái phép chất ma tuý" của bị cáo Nguyễn Văn Th là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện, tiếp tay cho tệ nạn tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý, một hiểm hoạ lớn cho toàn xã hội, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm như: trộm cắp tài sản, cướp tài sản..., làm tan vỡ hạnh phúc bao gia đình. Bị cáo nghiện ma túy, có đầy đủ nhận thức về việc lên án của xã hội, sự trừng trị nghiêm khắc pháp luật với tội phạm ma túy, đã thấu hiểu những hệ lụy của ma túy như đã nêu nhưng vì hám lời, bị cáo đã hành vi phạm tội. Việc bị cáo chưa bán được ma túy cho người khác là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo nên vẫn cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tuy vậy, tình tiết này được xem xét khi lượng hình.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Th có nhân thân xấu, đã bị kết án năm 2003 chưa được xóa án tích do đến thời điểm phạm tội chưa chấp hành phần bồi thường dân sự; Vì vậy, Thắng phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự được áp dụng, thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn phù hợp với mức theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, là đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét cần phải xử phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Th song thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, vợ chồng bị cáo phải nuôi 4 con nhỏ nên Hội đồng xét xử áp dụng ở mức thấp quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về vật chứng, tài sản đã thu giữ:

[7.1] Số ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7.2] Số tiền 3.350.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo. Chấp nhận việc bị cáo ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Nh nhận thay.

[7.3] Chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 18B1-565.58 mang tên chủ sử dụng của vợ bị cáo chị Nguyễn Thị Nh là tài sản của vợ chồng bị cáo do chị Nguyễn

Thị Nh sử dụng để đi làm. Chị Nguyễn Thị Nh không biết việc bị cáo sử dụng xe máy để phạm tội. Vì vậy, trả lại cho chị Nguyễn Thị Nh là phù hợp.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn Th như Th khai, nhưng bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không đủ cơ sở kết luận nên đã tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm p khoản 2 Điều 251; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

1.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý";

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 8 (tám) năm 6(sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 20/4/2018;

1.3. Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Th số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Căn cứ vào khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1 Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 355/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

2.2 Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Th số tiền 3.350.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia (Chị Nguyễn Thị Nh được ủy quyền nhận thay).

2.3 Trả lại cho chị Nguyễn Thị Nh chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 18B1-565.58.

(Chi tiết vật chứng, tài sản thu giữ theo: Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 48/THA ngày 16/8/2018 giữa Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường và Biên lai thu tiền số 06090 ngày 16/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường)

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Nguyễn Văn Th và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Nh có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND phường A;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Duyên